

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Phùng Quốc Quân

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Cầm Văn B. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1996 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cầm Văn N (đã chết) và bà: Hoàng Thị P, sinh năm 1976; Bị cáo có vợ là Hà Thị T, sinh năm 2000; Bị cáo có 02 con sinh năm 2016 và 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2019, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/01/2019, tổ công tác Công an xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Áng, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Cầm Văn B chơi điện tử tại quán của Nguyễn Văn D (sinh năm 1988, trú tại Thôn G, xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn

La) có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiếp cận và yêu cầu Cầm Văn B nếu cất giấu ma túy thì tự giác giao nộp. Sau khi được yêu cầu, B đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 25 viên nén gồm 23 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp. B khai nhận 25 viên nén trên là hồng phiến của B tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra Cầm Văn B khai nhận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/01/2019 B đi bộ từ nhà tại Bản A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến quán điện tử của Nguyễn Văn D để chơi điện tử. Khi đến cách quán điện tử khoảng 10m B gặp một người đàn ông không quen biết, người đàn ông hỏi bán 25 viên hồng phiến với giá 1.000.000VNĐ cho B, B đồng ý. Người đàn ông đưa cho B 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 25 viên nén gồm 23 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. B cầm gói ma túy và lấy 1.000.000VNĐ từ túi quần sau bên phải đang mặc đưa cho người đàn ông. Sau đó người đàn ông đi đâu, làm gì B không biết, còn B cất giấu gói ma túy vào túi quần trước bên trái đang mặc rồi đi vào quán của Nguyễn Văn D chơi điện tử, đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Ban kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 08/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Cầm Văn B. Kết quả:

Khối lượng 23 viên nén màu hồng là 2,42 gam; trích rút 0,52gam ký hiệu M1 để làm mẫu giám định, vật chứng còn lại 1,9gam ký hiệu T; Khối lượng 02 viên nén màu xanh là 0,2gam; trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2.

Ngày 12/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 204 kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 không phải là ma túy, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,42gam loại methamphetamine”.

Tại phiên toà bị cáo Cầm Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSMS ngày 19/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Cầm Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Chăm Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Chăm Văn B từ 34 đến 36 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1,9gam Methamphetamine còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong, vỏ nilon gói vật chứng ban đầu.

Trả lại cho bị cáo Chăm Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY B17, kèm 01 sim, đã qua sử dụng; 400.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Chăm Văn B tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chăm Văn B khai nhận: Chăm Văn B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/01/2019, Chăm Văn B đã mua trái phép 1.000.000VNĐ Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La bắt quả tang thu giữ 2,42gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 20 phút ngày 07/01/2019 của tổ công tác Công an xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn; biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 204 ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng số 2,42gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cầm Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 31/CT-VKSMS ngày 19/4/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh ngày 21/3/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản chỉ là ngôi nhà để cả gia đình sinh sống. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 1,9gam Methamphetamine vật chứng còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu, vỏ nilon gói vật chứng ban đầu. Xét thấy đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, những vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY B17, kèm 01 sim, đã qua sử dụng; 400.000VNĐ của Cầm Văn B. Xét thấy là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy, Cầm Văn B khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 07/01/2019 tại khu vực bản Áng, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, quá trình mua bán trao đổi không có ai biết, chứng kiến. Do đó không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Cầm Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Cầm Văn B 34 (ba mươi tư) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/01/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,9gam Methamphetamine còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong, vỏ nilon gói vật chứng ban đầu.

Trả lại cho bị cáo Cầm Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY B17, kèm 01 sim, đã qua sử dụng; 400.000VNĐ.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 10/5/2019).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kiều Anh